

Số: 118/2020/QĐST-VDS

Củ Chi, ngày 20 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Thanh Hương.

Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên họp: Ông Đào Văn Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 529/2018/TLST-VDS ngày 14 tháng 12 năm 2018 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 97/2020/QĐST-VDS ngày 24 tháng 4 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Lý Hữu L, sinh năm: 1977 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 5, khu phố 1, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lý Hữu T, sinh năm: 1997 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 85A đường Phạm Hữu T, khu phố 3, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Lý Hữu Th, sinh năm 1999 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 85A đường Phạm Hữu T, khu phố 3, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 26/11/2018 và tại phiên họp, người yêu cầu ông Lý Hữu L trình bày sự việc như sau:

Ông và bà Trần Thị Tuyết N là vợ chồng từ năm 2000 cho đến nay, có đăng ký kết hôn, giấy chứng nhận kết hôn số 65 quyển số 01 do Ủy ban nhân dân thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi cấp ngày 23/10/2000. Nơi bà N có hộ khẩu thường trú và cư ngụ cuối cùng là tại tổ 5, khu phố 1, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi.

Trong thời gian chung sống, ông và bà N có 02 người con, tên là: Lý Hữu T, sinh ngày 19/11/1997 và Lý Hữu Th, sinh ngày 02/11/1999. Hiện 02 con đều đã thành niên.

Vào năm 2003, bà N bỏ nhà đi cho đến nay không liên lạc được. Ba, mẹ của bà N đều đã chết.

Nay ông đề nghị Tòa án tuyên bố bà N mất tích để ông làm thủ tục ly hôn với bà N.

- Tại bản tự khai ngày 03/9/2019, ông Lý Hữu Th trình bày:

Ông (Lý Hữu Th) là con của ông Lý Hữu L và bà Trần Thị Tuyết N. Mẹ ông đã bỏ nhà đi từ khi ông 4 tuổi cho đến nay chưa về. Nay ba ông yêu cầu tuyên bố mẹ ông mất tích, ông đồng ý và không có ý kiến gì khác.

- Tại bản tự khai ngày 03/9/2019, ông Lý Hữu T trình bày:

Ông (Lý Hữu T) là con của ông Lý Hữu L và bà Trần Thị Tuyết N. Mẹ ông đã bỏ nhà đi từ khi ông 6 tuổi cho đến nay chưa về. Nay ba ông yêu cầu tuyên bố mẹ ông mất tích, ông đồng ý và không có ý kiến gì khác.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng:

Ngoài việc vi phạm thời hạn ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích được quy định tại khoản 1 Điều 388 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên họp giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48, 366, 377 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã thụ lý việc dân sự và giải quyết đúng thẩm quyền, xác định quan hệ pháp luật và xác định tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, đã tiến hành các biện pháp thu thập và đánh giá chứng cứ, triệu tập các bên đương sự lấy lời khai đúng quy định pháp luật, tổng đạt thông báo về việc thụ lý việc dân sự cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng là phù hợp quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Tại phiên họp, Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 về phiên họp.

+ Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Từ khi thụ lý vụ việc cũng như tại phiên họp giải quyết việc dân sự, người yêu cầu đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

+ Ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Lý Hữu L về việc yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị Tuyết N mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là việc dân sự: “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”. Người bị yêu cầu bà Trần Thị Tuyết N có nơi cư trú cuối cùng tại thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi nên theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Củ Chi có thẩm quyền giải quyết việc dân sự trên.

Theo kết quả xác minh của Ủy ban nhân dân xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì cha mẹ của bà Trần Thị Tuyết N là ông Trần Văn S và bà Võ Thị X đều đã chết nên Tòa án không đưa ông S và bà X vào tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào đơn yêu cầu và các chứng cứ kèm theo của người yêu cầu có đủ cơ sở xác định:

Theo lời trình bày của ông Lý Hữu L thì ông L và bà Trần Thị Tuyết N kết hôn năm 2000, có giấy chứng nhận kết hôn số 65 quyển số 01 do Ủy ban nhân dân thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi cấp ngày 23/10/2000. Nơi bà N có hộ khẩu thường trú và cư ngụ cuối cùng là tại tổ 5, khu phố 1, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi. Ông L và bà N có 02 người con, tên là: Lý Hữu T, sinh ngày 19/11/1997 và Lý Hữu Th, sinh ngày 02/11/1999. Từ năm 2003, bà N bỏ nhà đi cho đến nay không liên lạc được.

Xét thấy, ông L đã đăng tin tìm kiếm bà N trên báo Công lý trong 3 kỳ liên tiếp là số 23 ngày 20/3/2019, số 24 ngày 22/3/2019, số 25 ngày 27/3/2019 nhưng đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng thông báo lần đầu tiên nhưng đến nay vẫn không có thông tin nào về bà N; Công an thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi cũng xác nhận bà N thực tế không ở địa phương từ năm 2003; các con của ông L và bà N (là Lý Hữu T và Lý Hữu Th) cũng xác định sự việc trên. Từ những căn cứ trên, xét thấy việc ông L yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi tuyên bố bà Trần Thị Tuyết N mất tích là có căn cứ chấp nhận.

Việc quản lý tài sản của người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Đương sự không yêu cầu nên không xét.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về lệ phí:

Ông L phải nộp lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 4 Điều 143, Điều 371, Điều 372, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Lý Hữu L.

Tuyên bố: Bà Trần Thị Tuyết N, sinh năm 1982; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 5, khu phố 1, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Ông Lý Hữu L phải nộp lệ phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0033682 ngày 14/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, ông L đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Người yêu cầu có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

Vũ Thị Thanh Hương